

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THỦY  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/DS-ST

Ngày: 28 - 9 - 2021.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thúy Nguyên

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông: Huỳnh Văn Nhân;

2/ Ông: Đỗ Trọng Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Thạch Thị Thi – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 512/2021/QĐXX-ST ngày 18 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng LV.

Trụ sở: Tòa nhà Q số QQ đường QQQ, phường QQQQ, quận QQQQQ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: anh Dương Chí K - Văn bản ủy quyền ngày 04/01/2021. Có mặt.

Bị đơn: 1. Anh Hữu Hoàng L, sinh năm 1988. Có mặt.

2. Chị Hồ Thị Kiều A, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số W đường WW, khu vực WWW, phường WWW, quận WWW, Tp Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/12/2020 và quá trình tham gia tố tụng – đại diện ủy quyền nguyên đơn Ngân hàng LV – anh Dương Chí K trình bày: Ngân hàng LV (gọi tắt là Ngân hàng) và anh Hữu Hoàng L, chị Hồ Thị Kiều A có ký kết hợp đồng tín dụng số 1232/2016 CT/HĐTD-LPB ngày 15/12/2016 với số tiền vay là: 230.000.000 đồng; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất 12,5%/năm; lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay tiêu dùng. Quá trình vay anh L, chị Kiều A đã thanh toán được tổng số tiền gốc là 23.001.456 đồng, số tiền lãi là 13.929.388 đồng và hiện nay còn nợ tiền gốc là 206.998.544 đồng; lãi 176.259.463 đồng (trong đó, lãi trong hạn 69.853.048 đồng, lãi quá hạn 106.406.415 đồng).

Do bị đơn anh L, chị Kiều A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 15/7/2017 nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn anh L, chị Kiều A phải có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng tính đến ngày 28/9/2021 tổng cộng tiền gốc và lãi là: 383.258.007 đồng, trong đó tổng nợ gốc là 206.998.544 đồng và tổng lãi 176.259.463 đồng.

Tại bản tự khai ngày 12/7/2021 bị đơn anh Hữu Hoàng L trình bày: năm 2016 anh và vợ là chị Hồ Thị Kiều A có vay tín chấp Ngân hàng và hiện Ngân hàng thông báo anh còn nợ gốc 206.998.544 đồng, nợ lãi 165.623.561 đồng, anh thống nhất. Nay do hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn, vợ anh (chị Kiều A) đang chấp hành án tại Trại giam Định Thành tỉnh An Giang, anh thì đi làm thuê để nuôi hai con. Nên anh yêu cầu Ngân hàng giảm tiền lãi suất và tạo điều kiện để hàng tháng anh trả nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn chị Kiều A vào các ngày 15/4/2021; ngày 17/5/2021 và ngày 11/6/2021 để hòa giải, tự khai và tiếp cận, công khai chứng cứ tại tòa, nhưng bị đơn anh L vẫn vắng mặt, chị Kiều A đang chấp hành án nên vắng mặt.

Do đó, vụ án không tiến hành hòa giải được nên đưa ra xét xử theo qui định chung.

*Tại phiên tòa,*

Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đồng thời, thống nhất xét xử vắng mặt chị Kiều A do anh L tự nguyện trả nợ thay cho chị Kiều A.

Bị đơn anh L trình bày: Thống nhất theo phần trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, trước đây năm 2016 anh và vợ (Kiều A) có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng, quá trình thực hiện hợp đồng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Nay bị đơn anh L thống nhất thừa nhận toàn bộ số nợ và tự nguyện chịu trách nhiệm trả nợ thay cho vợ (Kiều A) theo yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngân hàng và chị Kiều A, anh L có ký kết hợp đồng tín dụng. Quá trình giao dịch, bị đơn không thực hiện theo đúng thỏa thuận nên Ngân hàng có đơn khởi kiện, xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1] *Về thủ tục tố tụng:* bị đơn chị Kiều A được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa sơ thẩm vào các ngày 12/7/2021, ngày 23/7/2021 và ngày 28/9/2021 nhưng vắng mặt. Lý do, hiện chị Kiều A đang chấp hành án tại Trại giam Định Thành tỉnh An Giang, tại phiên tòa anh L (chồng chị Kiều A) thống nhất chịu trách nhiệm trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng. Đại diện nguyên đơn Ngân hàng thống nhất. Căn cứ theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn chị Kiều A.

[2] *Xét giao dịch dân sự:* Giữa nguyên đơn Ngân hàng và bị đơn anh L, chị Kiều A có ký kết hợp đồng tín dụng số 1232/2016 CT/HĐTD-LPB ngày 15/12/2016 để vay với tổng số tiền gốc là 230.000.000 đồng. Quá trình thực hiện

giao dịch, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện. Đây là căn cứ xác định giao dịch giữa Ngân hàng với bị đơn là có thật.

*[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

Về nợ gốc: căn cứ hợp đồng tín dụng số 1232/2016 CT/HĐTD-LPB ngày 15/12/2016, thể hiện bị đơn anh L, chị Kiều A có ký kết và vay Ngân hàng với tổng số nợ gốc là 230.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì phía bị đơn đã trả được tổng số tiền gốc là 23.040.000 đồng và hiện nay còn nợ lại tiền gốc tổng cộng là 206.998.544 đồng. Sau đó, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên đến ngày 15/7/2017 Ngân hàng chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Nay Ngân hàng yêu cầu bị đơn anh L, chị Kiều A có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 206.998.544 đồng là có căn cứ.

Về lãi suất: Đến ngày 15/7/2017 Ngân hàng chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn, cụ thể nợ lãi của hai hợp đồng trên tính đến ngày 28/9/2021 là: lãi 176.259.463 đồng (trong đó, lãi trong hạn 69.853.048 đồng, lãi quá hạn 106.406.415 đồng). Tại phiên tòa bị đơn anh L thừa nhận và tự nguyện có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ này cho Ngân hàng.

Như vậy, căn cứ vào các hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng với bị đơn anh L, chị Kiều A và căn cứ thừa nhận của bị đơn anh L, thể hiện bị đơn anh L, chị Kiều A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo như hợp đồng tín dụng đã được ký kết giữa hai bên. Do đó, căn cứ vào Điều 466, 468 Bộ luật dân sự và Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn anh L phải có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng tổng cộng số tiền là 383.258.007 đồng, trong đó tổng nợ gốc là 206.998.544 đồng và tổng lãi 176.259.463 đồng.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là:  $383.258.007 \text{ đồng} \times 5\% = 19.162.900 \text{ đồng}$  - (đã làm tròn số). Nguyên đơn được nhận lại tiền án phí đã dự nộp.

Bởi các lẽ trên, Hội đồng xét xử.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: - Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, 92, 147, 227 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Nghị quyết 326/2016-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng LV về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với bị đơn anh Hữu Hoàng L và chị Hồ Thị Kiều A.

2. Buộc bị đơn anh Hữu Hoàng L có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng LV tổng số tiền 383.258.007 đồng. Trong đó, tiền gốc là 206.998.544 đồng, lãi trong hạn 69.853.048 đồng, lãi quá hạn 106.406.415 đồng.

3. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả

tiền được xác định kể từ ngày 29/9/2021 theo hợp đồng tín dụng số 1232/2016 CT/HĐTD-LPB ngày 15/12/2016 cho đến khi tất nợ.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh L phải chịu 19.162.900 đồng (mười chín triệu một trăm mười sáu nghìn chín trăm đồng - đã làm tròn số). Nguyên đơn được nhận lại 8.453.021 đồng (tám triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn không trăm hai mươi một đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 005042 ngày 26/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án – bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Chi cục THADS Q.BT;
- TAND TP.CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thúy Nguyên**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Tý    Đỗ Trọng Tuấn**

**Phan Thúy Nguyên**